TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày: 17-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Trương Huy

Ông Nguyễn Ngọc Ân

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 06/3/2018 đối với bị cáo:

1. Lê Thế P; tên gọi khác: C, sinh ngày 29/01/1998 tại Quảng Bình; Thường trú: thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Tạm trú: tổ X, thôn P, xã T, Tp B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lê Thanh S và bà Lê Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Tại bản án số 77/2016/HSST ngày 26/9/2016 Tòa án nhân dân Tp Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 18/3/2017, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt ngày 23/01/2018 (Có mặt).

Bị hại: Ông Trần Đăng H, sinh năm 1965; Địa chỉ: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 05/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành truy tố bị cáo về hành vi phạm tội như sau:

Lê Thế P là đối tượng nghiện ma túy và có mối quan hệ bạn bè với đối tượng tên Đ (chưa rõ nhân thân, địa chỉ). Vào khoảng 14 giờ ngày 26/10/2017, P nhờ Đ chở về nhà, khi đi ngang qua quán ăn "T" của ông Trần Đăng H tại khu vực thôn L, xã T, huyện T, Đ thấy trước quán có treo 01 chiếc lồng trong có 01

con chim khướu nên nảy sinh ý định lấy trộm chiếc lồng cùng con chim này. Đ dừng xe lại nói với P đi vào trong quán lấy chiếc lồng và con chim trên. P đồng ý và đi vào bên trong quán quan sát thấy vợ chồng ông H đang làm việc trong quán, không ai coi chiếc lồng và con chim nên P đi đến chỗ treo chiếc lồng chim, trèo lên chậu cây cảnh để giật chiếc lồng xuống nhưng do chiếc lồng chim ở trên cao nên P không lấy được. Lúc này ông H phát hiện, tri hô mọi người để bắt P. P tiếp tục đưa tay lên giật chiếc lồng chim chạy ra ngoài nhưng bị ông H cùng mọi người đuổi theo bắt được và giao cho cơ quan công an, còn Đ nhanh chóng tẩu thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 221/KL ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Thành đã kết luận: 01 chiếc lồng chim hình tròn, được làm bằng chất liệu tre trúc trị giá 760.000 đồng; 01 con chim khướu, loại khướu mun trị giá 2.500.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Lê Thế P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình đuổi bắt P đã làm chiếc lồng chim bị hư hỏng nên ông Trần Đăng H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 760.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Đ thực hiện hành vi cùng với bị cáo P, hiện cơ quan điều tra tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 05/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Lê Thế P về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc xét hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng công khai, dân chủ và không bị hạn chế:

Bị cáo Lê Thế P khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan. Bị cáo đề đạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Thế P từ 12 đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo tự nguyện bồi thường giá trị tài sản cho ông Trần Đăng H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về tội danh: Vào khảng 14 giờ ngày 26/10/2017 tại thôn L, xã T, huyện T, Lê Thế P có hành vi lén lút trộm cắp của ông Trần Đăng H 01 chiếc lồng chim cùng 01 con chim khướu (khướu mun) có tổng giá trị 3.260.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thế P đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, đã bị kết án được giáo dục cải tạo nhưng khi về hòa nhập cộng đồng thì không thay đổi, tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và để đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo P đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông Huỳnh số tiền 760.000 đồng. Vì vậy, áp dụng các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại tòa bị cáo tự nguyện bồi thường giá trị chiếc lồng chim cho ông H là 760.000 đồng nên HĐXX ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: không xem xét xử lý.

[7] Bị cáo phải nộp án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thế P (C) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Thế P 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23-01-2018.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Lê Thế P bồi thường cho ông Trần Đăng H số tiền 760.000 (Bảy trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải thanh toán thêm số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Không xem xét xử lý.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Lê Thế P phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm (Đối với người vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BRVT;
- THADS huyện Tân Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Lê Hoàng Anh